

Bản án số: 152/2018/HS-PT

Ngày 11-9-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Cảnh

Các Thẩm phán: Ông Trần Minh Long
Ông Phan Vĩnh Chuyển

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mỹ Loan – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Đãi Em - Kiểm sát viên.

Ngày 11/9/2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 124/2018/TLPT-HS ngày 12/7/2018 đối với bị cáo Trần C do có kháng cáo của người bị hại đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 56/2018/HS-ST ngày 04/6/2018 của Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng.

- Bị cáo bị kháng cáo:

Trần C, sinh năm 1969 tại tỉnh Quảng Nam; Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: số xx/x đường xx, khu phố x, phường B, quận B, thành phố Hồ Chí Minh; Nơi cư trú: Phòng xxx nhà A, khu chung cư B, phường H, quận L, thành phố Đà Nẵng; Trình độ văn hóa: 12/12; Nghề nghiệp: Kinh doanh; Con ông Trần T (c) và bà Hồ Thị H (s); Có vợ là Trần Thị Thu H; Tiền án, tiền sự: Chưa; Bị cáo tại ngoại. Có mặt tại phiên tòa.

- Người bị hại: Ông Nguyễn Khắc T, sinh năm 1968. Địa chỉ: Số xxx/1x, phường C, quận T, thành phố Đà Nẵng. Có mặt.

- Người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của người bị hại Nguyễn Khắc T: ông Nguyễn Ngọc Chinh – Luật sư Văn phòng luật sư Tân Hòa thuộc Đoàn luật sư thành phố Đà Nẵng. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần C cho rằng ông Nguyễn Khắc T nói xấu mình với người khác dẫn đến vợ chưa cưới của C là bà Trần Thị Thu H yêu cầu hủy hôn nên bức xúc. Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 31/5/2017, Chúng đến tiệm sửa xe “T” tại số xxx đường T, thành phố Đà Nẵng tìm ông T. Khi đến nơi, C thấy ông T đang làm việc trong quán, quay lưng ra

ngoài đường nên đi vào tiệm lấy 01 cây búa bằng kim loại để ở sát cửa ra vào, C cầm búa đi đến đánh ông T nhưng ông T tránh được, dùng tay chụp cây búa và giằng co với C. Trong lúc giằng co ông T bị vấp chậu đồ nghề sửa xe ngã xuống nền nhà nhưng tay vẫn giữ lấy cây búa. Lúc này C bị ngã theo ngồi trên người ông T, C thò tay trái sang chậu đồ nghề và xe ở bên cạnh lấy 01 cây búa cán gỗ có đầu búa bằng su rồi đánh nhiều cái vào vùng mặt ông T, đầu su của búa văng ra, C vút cán gỗ của cây búa xuống đất rồi cầm cây búa bằng kim loại bỏ đi. Ông T bị chảy máu ở mũi được mọi người đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Đà Nẵng.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 199/TgT ngày 19/6/2017 của Trung tâm pháp y thuộc Sở y tế thành phố Đà Nẵng kết luận: Tỷ lệ thương tích hiện tại của ông Nguyễn Khắc T là 09%

Tại Bản án sơ thẩm số 56/2018/HS-ST ngày 04/6/2018 của Tòa án nhân dân quận Thanh Khê đã quyết định:

Căn cứ vào: Điểm a Khoản 1 Điều 104 Bộ luật hình sự 1999; Nghị quyết số 41 của Quốc hội; khoản 3 Điều 7 và điểm a khoản 1 Điều 134; điểm b, i, s, x khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt: Trần C 06 (Sáu) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích” nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 12 (Mười hai) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Về dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự 2015; Điều 584, 585, 587 của Bộ luật dân sự buộc bị cáo Trần Chúng phải bồi thường cho ông Nguyễn Khắc T số tiền 2.010.000 đồng tiền chi phí điều trị.

Bản án sơ thẩm còn quyết định về phần xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo bản án.

Ngày 15/6/2018, người bị hại ông Nguyễn Khắc T có đơn kháng cáo với nội dung: Tòa án cấp sơ thẩm tuyên phạt bị cáo Trần C 6 tháng tù cho hưởng án treo là quá nhẹ và buộc bị cáo C bồi thường cho ông số tiền 2.010.000 đồng là không phù hợp, đề nghị cấp phúc thẩm xem xét lại bản án để có quyết định một hình phạt nghiêm khắc hơn và buộc bị cáo C phải bồi thường cho ông số tiền 50.000.000 đồng tiền chi phí điều trị và tiền tổn thất về tinh thần.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát có quan điểm về việc giải quyết vụ án như sau: Đơn kháng cáo của bị hại Nguyễn Khắc T theo đúng thủ tục và trong thời hạn kháng cáo. Xét về nội dung đơn kháng cáo của người bị hại thì thấy bị cáo đã có hành vi dùng búa đánh người bị hại gây thương tích 9%, người bị hại có đơn yêu cầu khởi tố nên bản án hình sự sơ thẩm số 56/2018/HS-ST ngày 04/6/2018 của Tòa án nhân dân quận Thanh Khê đã xét xử bị cáo về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm a khoản 1 Điều 104 Bộ luật Hình sự năm 1999 là có căn cứ. Trong vụ án này người bị hại có một phần lỗi, thương tích của người bị hại không lớn, bị cáo đã ăn năn hối cải nộp một số tiền để bồi thường cho người bị hại, gia đình bị cáo có công cách mạng, bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Án sơ thẩm xử phạt bị cáo 06 tháng tù cho hưởng án treo là phù hợp. Do đó đề nghị Hội đồng xét xử không

chấp nhận kháng cáo của người bị hại về phần hình phạt đối với bị cáo, giữ y án sơ thẩm. Về phần dân sự, cấp sơ thẩm tuyên buộc bị cáo phải bồi thường cho người bị hại chi phí điều trị tại bệnh viện 2.010.000 đồng, không buộc bị cáo bồi thường khoản tiền bồi thường tổn thất tinh thần là không phù hợp. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận một phần kháng cáo của người bị hại, sửa bản án sơ thẩm buộc bị cáo phải bồi thường tiền chi phí điều trị và tổn thất tinh thần cho người bị hại theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, luật sư bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị hại ông Nguyễn Khắc T cho rằng hành vi phạm tội của bị cáo có tính chất côn đồ. Bởi lẽ chỉ vì nguyên cớ nhỏ nhặt mà bị cáo đã chuẩn bị hung khí là cây sắt đi đến nhà ông T. Sau đó dùng búa đánh người bị hại gây thương tích 9%. Do đó đề nghị hội đồng xét xử cấp phúc thẩm không cho bị cáo hưởng án treo và buộc bị cáo phải bồi thường chi phí điều trị và bồi dưỡng sức khỏe, tiền tổn thất tinh thần cho người bị hại tổng cộng 50.000.000 đồng.

Người bị hại ông Nguyễn Khắc T vẫn giữ nguyên kháng cáo và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét đơn kháng cáo, tăng mức hình phạt đối với bị cáo C và buộc bị cáo C phải bồi thường cho ông chi phí điều trị và bồi dưỡng sức khỏe, tiền tổn thất tinh thần tổng cộng 50.000.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Vào sáng ngày 31/5/2017, tại tiệm sửa xe “T” ở số nhà xxx, phường C, quận T, thành phố Đà Nẵng, bị cáo Trần C có hành vi dùng búa đóng đinh bằng sắt trong tiệm sửa xe của ông Nguyễn Khắc T để đánh ông T nhưng ông T tránh được và chụp giữ lấy cán búa thì bị cáo C tiếp tục chụp lấy cái búa cán gỗ có đầu búa bằng su trong tiệm sửa xe của ông T đánh vào vùng mặt của ông Nguyễn Khắc T làm ông T bị gãy xương chính mũi, tỷ lệ thương tích là 09% và ông T yêu cầu khởi tố đối với hành vi này của bị cáo.

Vì vậy, Bản án hình sự sơ thẩm số 56/2018/HS-ST ngày 04/6/2018 của Tòa án nhân dân quận Thanh Khê đã xét xử bị cáo về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm a khoản 1 Điều 104 Bộ luật Hình sự năm 1999 là có căn cứ, đúng tội.

[2]. Xét kháng cáo của người bị hại Nguyễn Khắc T thì thấy: Bị cáo Trần C đã dùng búa bằng kim loại đánh người bị hại, khi người bị hại tránh được chụp giữ lấy búa thì bị cáo lại tiếp tục dùng búa có đầu búa bằng su đánh nhiều cái vào mặt người bị hại gây thương tích cho người bị hại. Hành vi phạm tội của bị cáo không những xâm phạm đến sức khỏe của người khác mà còn gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an xã hội. Tại phiên tòa người bị hại và luật sư bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị hại cho rằng hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm, có tính chất côn đồ vì chỉ vì nguyên cớ nhỏ nhặt mà bị cáo đã chuẩn bị hung khí (thanh sắt) đi đến nhà người bị hại sau đó dùng búa là hung khí nguy hiểm đánh gây thương tích cho người bị hại,

vì vậy đề nghị hội đồng xét xử xử phạt nghiêm đối với bị cáo và không cho bị cáo được hưởng án treo.

Tuy nhiên hội đồng xét xử xét thấy: Bản thân bị cáo là người có nhân thân tốt, không phải là đối tượng côn đồ, có tiền án tiền sự, khi đến nhà người bị hại bị cáo không có mang theo hung khí gì, việc luật sư bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho người bị hại cho rằng bị cáo có chuẩn bị hung khí (thanh sắt) là không có cơ sở, vì các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án thể hiện không có việc bị cáo chuẩn bị và mang theo hung khí đến nhà ông T. Đồng thời nguyên nhân dẫn đến vụ án này là do khi nghe bà Trần Thị Thu H – vợ chưa cưới của bị cáo yêu cầu hủy hôn với bị cáo vì bà H nghe được nguồn tin từ các đồng nghiệp về việc bị cáo là người chuyên đi lừa đảo phụ nữ và nguồn tin này do bà Hoàng Thị H nghe từ chồng là ông Nguyễn Khắc T nói, rồi bà H kể lại cho các đồng nghiệp cùng đơn vị với bà H công tác nghe nên bị cáo đã bức xúc đến nhà đánh người bị hại. Vì vậy hành vi phạm tội của bị cáo không phải thuộc trường hợp có tính chất côn đồ. Mặt khác, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thương tích bị cáo gây ra cho người bị hại không lớn, bị cáo đã ăn năn hối cải nộp một số tiền để bồi thường chi phí điều trị cho người bị hại, gia đình bị cáo có công cách mạng (chị gái và cha ruột bị cáo là liệt sỹ, mẹ bị cáo là mẹ Việt Nam anh hùng), bản thân bị cáo có nơi cư trú rõ ràng. Án sơ thẩm xử phạt bị cáo mức án 06 tháng tù và cho bị cáo hưởng án treo là phù hợp. Do đó Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của người bị hại và quan điểm của luật sư bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị hại, giữ y án sơ thẩm về phần hình phạt đối với bị cáo Trần C như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

Về phần trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay người bị hại Nguyễn Khắc T yêu cầu bị cáo Trần C phải bồi thường số tiền 50.000.000 đồng tiền chi phí điều trị, bồi dưỡng sức khỏe và tổn thất tinh thần

HĐXX xét thấy bị cáo đã dùng búa có đầu bằng sắt đánh gây thương tích người bị hại 9%, người bị hại phải trị tại bệnh viện 6 ngày rồi tiếp tục điều trị tại nhà. Cấp sơ thẩm chỉ tuyên buộc bị cáo Trần C phải bồi thường cho người bị hại số tiền chi phí điều trị thuốc men tại bệnh viện 2.010.000 đồng, không chấp nhận việc bồi thường về khoản tiền tổn thất tinh thần cho người bị hại là chưa phù hợp theo quy định của pháp luật.

Do đó, HĐXX chấp nhận một phần kháng cáo người bị hại Nguyễn Khắc T và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, của luật sư bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị hại về phần bồi thường dân sự, sửa án sơ thẩm, buộc bị cáo Trần C phải bồi thường cho người bị hại chi phí điều trị tại bệnh viện có hóa đơn chứng từ 1.765.460 đồng; Chi phí đi lại, mua thuốc điều trị tại nhà và bồi dưỡng sức khỏe là 5.000.000 đồng; Về tiền tổn thất tinh thần là 13.900.000 đồng (tương đương 10 tháng lương tối thiểu).

Tổng số tiền buộc bị cáo Trần C phải bồi thường cho người bị hại là 20.665.460 đồng. Bị cáo Trần C đã bồi thường được 2.010.000 đồng, còn lại 18.655.460 đồng bị cáo phải tiếp tục bồi thường.

[3]. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[4]. Bị cáo Trần C và người bị hại ông Nguyễn Khắc T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Do Hội đồng xét xử chấp nhận một phần kháng cáo của người bị hại, sửa án sơ thẩm về phần bồi thường dân sự nên sẽ điều chỉnh lại phần án phí dân sự sơ thẩm mà bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào Điểm b Khoản 1 Điều 355 và điểm b khoản 2 Điều 357 Bộ luật Tố tụng Hình sự;

Chấp nhận một phần kháng cáo của người bị hại Nguyễn Khắc T, sửa án sơ thẩm về phần trách nhiệm dân sự.

Căn cứ vào: Điểm a Khoản 1 Điều 104 Bộ luật hình sự 1999; Nghị quyết số 41 của Quốc hội; khoản 3 Điều 7 và điểm a khoản 1 Điều 134; điểm b, i, s, x khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt: **Trần C 06 (Sáu)** tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích” nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 12 (Mười hai) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm ngày 04/6/2018.

Giao bị cáo về Ủy ban nhân dân phường H, quận L, thành phố Đà Nẵng để giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Căn cứ vào Điều 48 Bộ luật hình sự 2015; Điều 584, 590 của Bộ luật dân sự.

Buộc bị cáo Trần C phải bồi thường cho ông Nguyễn Khắc T số tiền 20.665.460 đồng. Bị cáo Trần C đã nộp để bồi thường được 2.010.000 đồng, còn lại 18.655.460 đồng phải tiếp tục nộp bồi thường.

Kể từ khi án có hiệu lực người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án nếu bên có nghĩa vụ chậm bồi thường thì phải chịu lãi suất đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất chậm trả được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất được quy định tại khoản 1 Điều 468 BLDS; Nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 BLDS.

2. Về án phí: Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, bị cáo Trần C, người bị hại ông Nguyễn Khắc T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Án phí DSST: 932.773 đồng bị cáo Trần C phải chịu.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có

quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Đà Nẵng;
- Phòng HSNV – CA Tp Đà Nẵng;
- CQ THAHS – CA quận Thanh Khê;
- VKSND quận Thanh Khê;
- CQCSĐT Công an quận Thanh Khê;
- Toà án nhân dân quận Thanh Khê;
- Chi cục THADS quận Thanh Khê;
- Vụ GDKT I – TAND tối cao;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)**

Nguyễn Thị Cảnh

